TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2021/QĐST- HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 13 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Văn D - sinh năm: 1980

Địa chỉ: phường Đ, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Chị Phạm Thị D - sinh năm: 1987

ĐKHKTT: phường Đ, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng D sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân**:** Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D có 02 con chung là Phạm Thị H - sinh ngày 17/3/2011 và Phạm Văn P - sinh ngày 18/7/2012.

Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Anh Phạm Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Văn P. Chị Phạm Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Thị H.

Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị D thống nhất: Anh Phạm Văn D nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0000390 ngày 13/4/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh Phạm Văn D được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã Đ, TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy